

Đà Nẵng, ngày 24 tháng 12 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi một số điều của Quyết định số 586/QĐ-TCĐLTTP-CTHSSV ngày 3/7/2013 của Hiệu trưởng ban hành Quy định học bổng khuyến học đối với HSSV nghèo vượt khó học tập

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG LƯƠNG THỰC - THỰC PHẨM
Căn cứ Quyết định số 143/QĐ-BGD-ĐT-TCCB ngày 07/01/2002 của Bộ Giáo dục và đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Lương thực - Thực phẩm;

Căn cứ Quyết định số 173/QĐ/BNN-TCCB ngày 21/01/2002 của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn về việc quy định chức năng, nhiệm vụ của Trường Cao đẳng Lương thực - Thực phẩm;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Công tác HSSV,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi một số điều của Quyết định số 586/QĐ-TCĐLTTP-CTHSSV ngày 3/7/2013 về việc ban hành quy định học bổng khuyến học đối với HSSV nghèo vượt khó học tập.

1. Điều 2 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“HSSV hệ chính quy, trình độ cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp thuộc các đối tượng sau:

1. HSSV mồ côi cả cha lẫn mẹ;
2. HSSV mồ côi cha hoặc mẹ và người còn lại không có khả năng lao động; cha và mẹ thuộc các đối tượng bảo trợ xã hội theo quy định tại Khoản 1 Điều 5 Nghị định 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013;
3. HSSV thuộc hộ gia đình nghèo, đói theo tiêu chuẩn quy định của pháp luật;
4. HSSV bị tàn tật, khuyết tật được Hội đồng có thẩm quyền xét duyệt;
5. HSSV khó khăn về tài chính do gia đình có người bị tan nạn, bệnh tật, gặp thiên tai, hoạn nạn, dịch bệnh... trong thời gian học tập tại trường;

6. HSSV là BCS lớp, BCH chi đoàn, BCH Đoàn trường, Ban điều hành CLB, Đội tự quản KTX có hoàn cảnh kinh tế khó khăn.

2. Điều 3 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều kiện để được xét cấp:

1. Kết quả học tập năm học đạt từ 2.0 trở lên (theo hệ 4) và phân loại rèn luyện năm học đạt từ loại Khá trở lên;

2. Có đơn xin cấp học bổng khuyến học (theo mẫu);

3. Có hồ sơ kèm theo từng đối tượng cụ thể như sau:

| TT | Đối tượng | Hồ sơ kèm theo |
|-----------|---|--|
| 1 | HSSV mồ côi cả cha lẫn mẹ | - Giấy chứng tử của ba và mẹ |
| 2 | HSSV mồ côi cha hoặc mẹ và người còn lại không có khả năng lao động; cha và mẹ thuộc các đối tượng bảo trợ xã hội theo quy định tại Khoản 1 Điều 5 Nghị định 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 | - Giấy chứng tử của ba hoặc mẹ; - Giấy xác nhận tình trạng của ba, mẹ thuộc đối tượng xét. |
| 3 | HSSV thuộc hộ gia đình nghèo, đối theo tiêu chuẩn quy định của pháp luật | - Giấy chứng nhận hộ nghèo hoặc đối còn giá trị thời hạn. |
| 4 | HSSV bị tàn tật, khuyết tật được Hội đồng có thẩm quyền xét duyệt | - Kết luận của Hội đồng xét duyệt trợ cấp cấp xã về mức độ tàn tật, khuyết tật |
| 5 | HSSV khó khăn về tài chính do gia đình có người bị tan nạn, bệnh tật, gặp thiên tai, hoạn nạn, dịch bệnh... trong thời gian học tập tại trường | - Đơn trình bày hoàn cảnh, tình trạng khó khăn, có xác nhận của UBND cấp xã. |
| 6 | HSSV là BCS lớp, BCH chi đoàn, BCH Đoàn trường, Ban điều hành CLB, Đội tự quản KTX có hoàn cảnh kinh tế khó khăn | - Đơn trình bày hoàn cảnh khó khăn, có xác nhận của UBND cấp xã hoặc giấy tờ xác thực tình trạng khó khăn. |

Điều 3. Các Ông, Bà Trưởng các phòng, khoa, trung tâm và HSSV chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Điều 4. Quyết định có hiệu lực áp dụng kể từ học kỳ II, năm học 2015-2016./.

Nơi nhận:

- Ban giám hiệu (để báo cáo);
- Các phòng, khoa, trung tâm;
- HSSV (CVHT/GVCN phổ biến);
- Lưu: VT, P. Công tác HSSV.

Q. HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

Huỳnh Thị Kim Cúc